

ĐIỀU HÀNH CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ NĂM 2022 - CHỦ ĐỘNG, QUYẾT LIỆT VƯỢT QUA THÁCH THỨC

THS. VŨ THỊ HẢI YẾN

VIỆN CHIẾN LƯỢC NGÂN HÀNG,
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Năm 2022, tình hình quốc tế và trong nước xuất hiện những diễn biến phức tạp chưa có tiền lệ, đặt ra nhiều thách thức trong công tác điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN). Trước bối cảnh đó, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, NHNN đã chủ động, khẩn trương, quyết liệt triển khai các giải pháp tiền tệ, tín dụng, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế nhưng vẫn đảm bảo kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần tạo lập nền tảng và duy trì lòng tin của cộng đồng nhà đầu tư trong và ngoài nước, củng cố niềm tin của nhân dân. Năm 2023, công tác điều hành CSTT dự báo vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, NHNN cần tiếp tục điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm chế lạm phát và đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế.

Từ khóa: CSTT, lạm phát, lãi suất, tín dụng...

Bối cảnh quốc tế và trong nước mang đến nhiều thách thức trong công tác điều hành CSTT

Năm 2022, tình hình quốc tế và trong nước xuất hiện những diễn biến phức tạp chưa có tiền lệ. Đại dịch COVID-19 dù bước đầu được các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam kiểm soát và dần chuyển sang giai đoạn thích ứng mới, tuy nhiên, vẫn để lại những hậu quả nghiêm trọng và cần nhiều thời gian để khắc phục. Xung đột Nga - Ucraina (Ukraine) nổ ra làm chuỗi cung ứng toàn cầu gián đoạn trầm trọng khiến giá xăng dầu và hàng hóa thế giới tăng cao. Thị trường tài chính diễn biến khó lường, lạm phát tăng cao kỷ lục tại nhiều quốc gia. Thống kê cho thấy khoảng 80 nước trên thế giới đang có mức lạm phát từ hai con số trở lên.

Đề ứng phó với lạm phát, nhiều ngân hàng trung ương (NHTW) trên thế giới đã chuyển từ trạng thái nới lỏng sang thắt chặt, thực hiện nhiều

đợt tăng lãi suất với tốc độ và quy mô chưa từng có. Các NHTW lớn¹, giám sát 8/10 loại tiền tệ được giao dịch nhiều nhất, trong 9 tháng đầu năm 2022 đã thực hiện tăng lãi suất 1.850 điểm cơ bản. NHTW ở các thị trường mới nổi trong 10 tháng đầu năm 2022 đã tăng lãi suất tổng cộng 6.340 điểm cơ bản, nhiều hơn gấp 2 lần so với mức 2.745 điểm cơ bản trong cả năm 2021.

Đặc biệt, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã thắt chặt CSTT một cách quyết liệt, tăng lãi suất ở mức độ lớn với tần suất cao. Tính từ đầu năm đến nay, FED đã 7 lần tăng lãi suất, trong đó có 4 lần nâng ở mức cao với 0,75 điểm phần trăm trong các cuộc họp tháng 6, tháng 7, tháng 9 và tháng 11. Ngày 14/12, FED tiếp tục quyết định tăng lãi suất 0,5 điểm phần trăm, đưa lãi suất lên mức cao nhất kể từ năm 2007 là 4,25 - 4,5% và dự kiến sẽ tiếp tục tăng ở mức cao khoảng 4,5 - 4,7% vào giữa năm 2023. Đồng đô la Mỹ

(USD) tăng cao, chỉ số đo lường sức mạnh đồng USD quốc tế có thời điểm tăng đến hơn 19% so với cuối năm 2021 đã kéo theo đồng nội tệ của nhiều nước mất giá mạnh. Dự trữ ngoại hối nhà nước của các quốc gia đều suy giảm mạnh, ước tính dự trữ của các nước giảm đến 1.000 tỷ USD. Những diễn biến này đang đặt ra nhiều khó khăn, thách thức cho NHTW các nước trên thế giới.

Trong nước, diễn biến của thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN), bất động sản, chứng khoán tác động mạnh đến hoạt động tiền tệ và ngân hàng. Tổng hòa các yếu tố không thuận lợi trên đã mang đến nhiều thách thức trong việc điều hành CSTT của Việt Nam trong năm 2022.

NHNN đã kịp thời điều hành CSTT chủ động, quyết liệt nhằm ứng phó với những biến động của tình hình thế giới

Trước những diễn biến phức tạp

¹ Các NHTW gồm: Bỉ, Canada, Pháp, Đức, Italia, Nhật Bản, Hà Lan, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Anh và Mỹ.



Diễn biến các chỉ tiêu tiền tệ đến thời điểm hiện tại phù hợp với mục tiêu điều hành của NHNN.

Ảnh: Internet

của kinh tế thế giới, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, NHNN đã chủ động, khẩn trương, quyết liệt triển khai các giải pháp tiền tệ, tín dụng, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế nhưng vẫn đảm bảo kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần tạo lập nền tảng và duy trì lòng tin của cộng đồng nhà đầu tư trong và ngoài nước, củng cố niềm tin của nhân dân. Một số công tác điều hành nổi bật như sau:

- *Điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ CSTT*, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa, điều tiết thanh khoản nhằm ổn định thị trường tiền tệ (TTTT), kiểm soát lạm phát theo mục tiêu, sẵn sàng cung ứng vốn cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Theo đó, nghiệp vụ thị trường mở được điều hành linh hoạt 2 chiều: chào mua kỳ hạn (7, 14 ngày) giấy tờ có giá hàng

ngày để hỗ trợ ổn định TTTT; chào bán tín phiếu NHNN nhằm chủ động điều tiết tiền tệ, hỗ trợ giảm bớt áp lực trên thị trường ngoại tệ.

- *Điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát và TTTT:*

Sau 03 lần hạ lãi suất điều hành năm 2020, NHNN giữ nguyên các mức lãi suất điều hành trong năm 2021 và 08 tháng đầu năm 2022, tạo điều kiện cho tổ chức tín dụng (TCTD) tiếp cận nguồn vốn từ NHNN với chi phí thấp; đồng thời, chỉ đạo các TCTD tiết giảm chi phí hoạt động để tiếp tục phấn đấu giảm lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ và đồng hành cùng doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn. Tuy nhiên, đến tháng 9/2022, lạm phát quốc tế tiếp tục ở mức cao, trong nước tác động vòng 2 tăng áp lực lên lạm phát, FED tăng lãi suất nhanh và mạnh, tỷ giá chịu tác động bởi các yếu tố bất lợi.

Để thực hiện các mục tiêu đặt ra của CSTT, góp phần kiểm soát lạm phát, NHNN đã 02 lần điều chỉnh tăng các mức lãi suất trong tháng 9 và tháng 10/2022. Cụ thể: (i) Lãi suất tái cấp vốn tăng từ 4%/năm lên 6%/năm; Lãi suất tái chiết khấu tăng từ 2,5%/năm lên 4,5%/năm; Lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN tăng từ 5%/năm lên 7%/năm²; (ii) Trần lãi suất tiền gửi bằng đồng Việt Nam (VND) tại các TCTD: đối với tiền gửi không kỳ hạn và kỳ hạn dưới 01 tháng tăng từ 0,2%/năm lên 1,0%/năm; kỳ hạn 01 tháng - dưới 06 tháng tăng từ 4%/năm lên 6%/năm³; (iii) Trần lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND tăng từ 4,5%/năm lên 5,5%/năm⁴. Tổng kết lại, qua 2 lần điều chỉnh, các mức lãi suất điều hành đã tăng 2%/năm; lãi suất tiền gửi tối đa bằng VND kỳ

² Quyết định số 1606/QĐ-NHNN ngày 22/9/2022, Quyết định số 1809/QĐ-NHNN ngày 24/10/2022.

³ Quyết định số 1607/QĐ-NHNN ngày 22/9/2022, Quyết định số 1812/QĐ-NHNN ngày 24/10/2022.

⁴ Quyết định số 1813/QĐ-NHNN ngày 24/10/2022.

hạn dưới 6 tháng tại các TCTD tăng 0,8 - 2%/năm; và lãi suất cho vay tối đa bằng VND đối với một số lĩnh vực ưu tiên tăng 1%/năm.

Có thể nói, những điều chỉnh này là cần thiết và phù hợp với xu hướng tăng lãi suất trên toàn thế giới để ưu tiên kiểm soát lạm phát, giữ ổn định tỷ giá, tạo dư địa thích ứng mới với các biến động trên thị trường, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an toàn hệ thống.

- Điều hành các giải pháp tín dụng phù hợp, đảm bảo cung ứng vốn cho nền kinh tế:

Trong điều hành tín dụng, ngay từ đầu năm 2022, để góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế khoảng 6 - 6,5%, lạm phát bình quân khoảng 4% tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 13/01/2022, NHNN đã giao chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho từng TCTD theo định hướng mức tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống khoảng 14%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế. Trên cơ sở chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng định hướng đề ra từ đầu năm, NHNN tiếp tục thực hiện các giải pháp điều hành tăng trưởng tín dụng gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế nhưng không chủ quan với rủi ro lạm phát. Song song với đó, NHNN cũng chỉ đạo TCTD tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

Trong năm 2022, căn cứ vào tình hình thực tế, NHNN đã thực hiện 3 lần điều chỉnh hạn mức tăng trưởng (room) tín dụng cho các TCTD. Lần đầu tiên vào tháng 9/2022, NHNN đã điều chỉnh room tín dụng cho các

Dự báo bước sang năm 2023, công tác điều hành CSTT của NHNN vẫn phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức:

TCTD có đề nghị nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho doanh nghiệp và nền kinh tế. Tiếp đó, vào đầu tháng 10, NHNN đã quyết định nới thêm room tín dụng cho 04 ngân hàng thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ cho tổ chức tín dụng yếu kém theo chủ trương của Chính phủ, gồm VPBank, HDBank, MB và Vietcombank. Ngày 5/12 vừa qua, nhận thấy tình hình kinh tế thế giới, đặc biệt là tác động của kinh tế thế giới với Việt Nam cũng đã dịu bớt, một số chỉ tiêu vĩ mô có những dấu hiệu tích cực, NHNN đã quyết định nới thêm hạn mức tín dụng từ 1,5 - 2% cho các ngân hàng thương mại để tạo dư địa hỗ trợ cho các doanh nghiệp, dự án, chương trình, lĩnh vực cần thiết trong nền kinh tế.

Cùng với đó, NHNN đã có công văn yêu cầu các TCTD còn hạn mức tăng trưởng tín dụng chủ động cân đối điều hòa nguồn vốn, tỷ lệ đảm bảo an toàn, tích cực giải ngân tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các lĩnh vực là động lực tăng trưởng của nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ. Đồng thời các TCTD phải đảm bảo thanh khoản ổn định, an toàn hoạt động ngân hàng, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

Với các chỉ đạo và giải pháp đồng bộ của NHNN, đến ngày

07/12/2022, tín dụng toàn nền kinh tế đạt khoảng 11,69 triệu tỷ đồng, tăng 11,91% so với cuối năm 2021 (cao hơn cùng kỳ nhiều năm gần đây) do cầu tín dụng tăng ngay từ đầu năm, phù hợp với diễn biến phục hồi tích cực của nền kinh tế. Xét về cơ cấu, tính đến tháng 10/2022, dư nợ tín dụng cho ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 7,53%; công nghiệp và xây dựng tăng 7,96%; thương mại, vận tải và viễn thông tăng 11,31%; các hoạt động dịch vụ khác tăng 15,31% so với cuối năm 2021 (cùng kỳ năm 2021 tăng lần lượt 3,45%, 8,39%, 11,03% và 8,7%), tương ứng chiếm 7,61%, 26,58%, 26,24% và 39,57% tổng dư nợ nền kinh tế. Đáng chú ý, tín dụng đối với các lĩnh vực ưu tiên đến cuối tháng 10/2022 tăng trưởng tốt, có lĩnh vực có mức tăng trưởng cao hơn mức tăng trưởng tín dụng chung⁵.

Trong bối cảnh thị trường vốn (thị trường TPDN, thị trường cổ phiếu) đang gặp nhiều khó khăn thì mức tăng trưởng tín dụng thời gian qua đã góp phần hỗ trợ doanh nghiệp và nền kinh tế phục hồi khả quan.

- Điều hành tỷ giá chủ động, linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường trong và ngoài nước, cân đối vĩ mô, tiền tệ và mục tiêu CSTT:

Năm 2022, trong điều kiện thị trường tài chính - tiền tệ thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, tạo áp lực lớn lên tỷ giá và thị trường ngoại tệ tại Việt Nam, NHNN đã chủ động điều hành tỷ giá theo hướng: (1) Tạo dư địa cho tỷ giá biến động linh hoạt, phù hợp với điều kiện thị trường, hạn chế tâm lý, kỳ vọng thị trường và hành vi găm giữ ngoại tệ; (2) Linh hoạt các phương thức bán can thiệp thị trường, phối hợp đồng bộ các công cụ CSTT (lãi suất, thanh khoản VND) để hạn chế biến động mạnh của thị trường và tỷ giá, bình ổn tâm lý thị trường, góp

⁵ Cụ thể, tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn tăng 10,93%, chiếm 25% dư nợ chung toàn nền kinh tế (cuối năm 2021 tăng 14,88%, cùng kỳ năm 2021 tăng 10,21%); tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng 6,88%, chiếm 18,5% (cuối năm 2021 tăng 11,01%, cùng kỳ năm 2021 tăng 7,45%); tín dụng đối với lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ và doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao có mức tăng trưởng lần lượt là 12,99% và 5,86%...

phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát⁶.

Để chủ động thích ứng trước diễn biến khó lường và các áp lực lớn của thị trường, ngày 17/10/2022, NHNN quyết định điều chỉnh biên độ tỷ giá giao ngay USD/VND từ mức $\pm 3\%$ lên $\pm 5\%$, qua đó tạo dư địa cho tỷ giá có đủ mức độ linh hoạt để diễn biến phù hợp với các biến động trên thị trường trong nước và quốc tế. Nhờ đó, tỷ giá giao dịch trên thị trường diễn biến linh hoạt, thanh khoản thị trường về cơ bản thông suốt trong gần 11 tháng năm 2022, VND tuy giảm giá so với USD nhưng tương đối ổn định so với nhiều đồng tiền trên thế giới⁷ (xem Hình 1).

Nhìn chung, diễn biến các chỉ tiêu tiền tệ đến thời điểm hiện tại phù hợp với mục tiêu điều hành của NHNN.

Những nỗ lực trong điều hành CSTT của NHNN năm 2022 đã góp phần giúp nền kinh tế phục hồi và tăng trưởng tốt, dự kiến đạt mức tăng trưởng cao trên 8%; lạm phát cơ bản được kiểm soát tốt, dưới mức mục tiêu 4%, góp phần tạo nền tảng ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế, là cơ sở quan trọng để tổ chức quốc tế đánh giá tích cực về tình hình và triển vọng phát triển của Việt Nam. Một số tổ chức quốc tế uy tín đã đồng loạt nâng mức xếp hạng tín nhiệm của Việt Nam, cụ thể: S&P (tháng 5/2022) nâng mức xếp hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn của Việt Nam từ BB lên BB+ triển vọng Ổn định; Moody's (tháng 9/2022) nâng mức xếp hạng tín nhiệm cho Việt Nam từ mức Ba3 lên mức Ba2 triển vọng Ổn định.

Đặc biệt, ngày 10/11/2022, Bộ Tài chính Mỹ ban hành Báo cáo về "Chính sách kinh tế vĩ mô và ngoại hối của các đối tác thương mại lớn của Mỹ". Trong đó, Bộ Tài chính Mỹ đã đưa Việt Nam ra khỏi Danh sách

giám sát về thao túng tiền tệ, đồng thời đánh giá cao công tác điều hành CSTT, tỷ giá của NHNN trong bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Những kết quả trên là sự ghi nhận tốt cho những nỗ lực điều hành chính sách của Chính phủ trong thời gian qua.

Công tác điều hành CSTT của NHNN trong thời gian tới vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức

Dự báo bước sang năm 2023, công tác điều hành CSTT của NHNN vẫn phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức:

Thứ nhất, áp lực lạm phát trong nước có xu hướng tăng, gây thách thức đối với nhiệm vụ kiểm soát lạm phát ngay từ đầu năm 2023.

Thứ hai, việc điều hành giảm lãi suất của NHNN trong thời gian tới sẽ gặp nhiều khó khăn do: (1) Các NHTW lớn trên thế giới tiếp tục thắt chặt CSTT, điều chỉnh tăng lãi suất nhanh và mạnh; (2) Lạm phát trong và ngoài nước có xu hướng gia tăng do giá nguyên vật liệu trên thế giới tăng, chi phí vận chuyển tăng, nguồn cung gián đoạn và tác động trễ của CSTT, tài khóa nới lỏng từ

năm 2020; (3) Mặt bằng lãi suất đã giảm ở mức thấp trong những năm trước đây và đang có tín hiệu tăng trở lại chủ yếu do cầu tín dụng gia tăng khi kinh tế tăng trưởng trở lại; (4) Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) khuyến nghị việc triển khai hỗ trợ phục hồi kinh tế thời gian tới của Việt Nam cần dựa chủ yếu vào chính sách tài khóa, trong khi CSTT cần thận trọng, chủ động thích ứng để đảm bảo kiểm soát lạm phát trước rủi ro ngày càng gia tăng.

Thứ ba, áp lực lên vốn tín dụng ngân hàng tăng cao trong bối cảnh nền kinh tế cần vốn để phục hồi nhưng các nguồn vốn khác diễn biến không thuận lợi. Cụ thể, thị trường vốn (thị trường TPDN, thị trường chứng khoán) chưa phát triển tương xứng với vai trò cung cấp vốn trung, dài hạn cho nền kinh tế; đăng ký vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và kiều hối có xu hướng giảm so với cùng kỳ năm 2021; Tỷ lệ tín dụng/ GDP của Việt Nam có xu hướng tăng nhanh, đặc biệt từ năm 2020, tiềm ẩn rủi ro đối với hệ thống tài chính.

Thứ tư, bối cảnh quốc tế dự kiến sẽ tiếp tục phải đối mặt với nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Tăng



⁶ Cụ thể, trong năm 2022, NHNN đã bán can thiệp hơn 20% tổng dự trữ ngoại hối.

⁷ Tính đến ngày 30/11/2022 so với thời điểm cuối năm 2021, đồng Nhân dân tệ giảm 13,5%, Won Hàn Quốc giảm 17,6%, Đô-la Đài Loan giảm 13,5%, Baht Thái giảm 12%, Yên Nhật giảm 25,2%, VND giảm khoảng 8,27% so với USD.

trường kinh tế toàn cầu phục hồi chậm lại do tác động tiêu cực từ xung đột Nga - Ukraine có thể kéo dài, sự suy giảm tăng trưởng của Trung Quốc, tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn còn tiếp diễn... Nhiều tổ chức quốc tế đưa ra triển vọng kém lạc quan và điều chỉnh dự báo cho tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 thấp hơn so với các dự báo trước đó.

Định hướng điều hành CSTT năm 2023

Để vượt qua những thách thức nêu trên, trong năm 2023, NHNN cần điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, chú trọng kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, cụ thể như sau:

Một là, tiếp tục thực hiện điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, thích ứng kịp thời với diễn biến thị trường trong và ngoài nước, phối hợp hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác trong tổng thể các giải pháp điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm thực hiện mục tiêu kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo các

cân đối lớn của nền kinh tế để tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.

Hai là, bám sát chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước; chủ động theo dõi, nắm bắt diễn biến kinh tế trong nước và quốc tế để đề xuất, xây dựng, thiết kế chính sách thích hợp, đặc biệt là việc bổ sung thêm các chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các chủ thể bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Ba là, điều hành lãi suất phù hợp với cân đối vĩ mô, lạm phát và mục tiêu CSTT; khuyến khích các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tiếp tục nghiên cứu đổi mới công nghệ, tăng hiệu quả quản trị, tiết giảm chi phí để phấn đấu giảm lãi suất cho vay hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

Bốn là, điều hành tăng trưởng tín dụng hợp lý phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, góp phần kiểm soát lạm phát, hỗ trợ phục hồi và tăng trưởng kinh tế; tập trung vốn vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên; kiểm soát tín dụng vào lĩnh vực rủi ro, nâng cao chất lượng tín dụng. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ của

ngành Ngân hàng tại Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia.

Năm là, tiếp tục điều hành tín dụng đáp ứng vốn cho sản xuất, kinh doanh nhưng không chủ quan với rủi ro lạm phát; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận tín dụng ngân hàng, đáp ứng nhu cầu hợp pháp của người dân, góp phần hạn chế "tín dụng đen". Chỉ đạo TCTD tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

Sáu là, NHNN tiếp tục phối hợp với các địa phương đẩy mạnh chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp. Triển khai các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với các ngành, lĩnh vực. Phối hợp với các Bộ, ngành tháo gỡ vướng mắc trong việc triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Bảy là, tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng, bảo đảm thị trường tiền tệ, ngân hàng hoạt động an toàn, lành mạnh, thông suốt, bền vững. Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi các Luật (Luật NHNN, Luật các TCTD, Luật Bảo hiểm Tiền gửi).

Tám là, tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao hệ số tín nhiệm và niềm tin của người dân, doanh nghiệp vào cơ chế, chính sách và hoạt động của ngành Ngân hàng.

Chín là, bám sát chỉ đạo của Chính phủ và NHNN để chủ động kịp thời thông tin, truyền thông về các cơ chế, chính sách, giải pháp điều hành của NHNN, các vấn đề dư luận quan tâm liên quan đến tiền tệ và hoạt động ngân hàng, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư vào chính sách kinh tế vĩ mô của Chính phủ và điều hành của NHNN. ■



Năm 2023, NHNN tiếp tục thực hiện điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, thích ứng kịp thời với diễn biến thị trường trong và ngoài nước.

Ảnh: Internet